

Số: 50/2023/QĐST- HNGĐ

Hưng Yên, ngày 25 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 41/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2023 về việc tranh chấp về hôn nhân và gia đình, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Th., sinh năm: 1986;
HKTT: Thôn Q., Thị trấn Á.T, huyện Á.T, tỉnh Hưng Yên.
Hiện cư trú và làm việc tại Đài Loan.

* Bị đơn: Anh Bùi Trung D., sinh năm: 1987;
Địa chỉ: Thôn C.T, xã X.T, huyện Á.T, tỉnh Hưng Yên.
Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Th. và anh Bùi Trung D..
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. Quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Th. và anh Bùi Trung D. thuận tình ly hôn.
 - 2.2. Con chung: Chị Bùi Thị Th. và anh Bùi Trung D. chưa có con chung.
 - 2.3. Về tài sản, nghĩa vụ chung của vợ chồng, công sức và các vấn đề khác: Chị Bùi Thị Th. và anh Bùi Trung D. không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - 2.4. Về án phí: Chị Bùi Thị Th. tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00000253 ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Cục thi hành án dân

sự tỉnh Hưng Yên. Hoàn trả lại cho chị Bùi Thị Th. số tiền chênh lệch 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND tỉnh Hưng Yên;*
- *UBND xã X.T;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

VŨ THỊ NGÀ